

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒ ; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Y học Chuyên ngành: Thần kinh

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **TRẦN VIỆT LỰC**

2. Ngày tháng năm sinh: 18/11/1973 Nam ☒; Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Nhà số 4, ngách 3/36, Phố Cù Chính Lan, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện):

TS. BS. Trần Việt Lực

Bệnh viện Lão khoa Trung ương, 1A Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại nhà riêng:

Điện thoại di động: 0912532456

E-mail : tranvietluc@hmu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ 2001-2007 : Bác sĩ, Khoa Thần Kinh, Bệnh viện Bạch Mai

- Từ 2002-2003 : Bác sỹ Nội trú (FFI), Viện trường Nancy, Pháp

- 03-06/2005 : Thực tập sinh, Viện Động kinh Quốc gia, Shizuoka, Nhật Bản

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
- 06-09/2005 : Thực tập sinh, Viện Khoa học Thần kinh – Tâm thần Quốc

gia, Bangalore, Ấn Độ

- 07/2006 : Thực tập sinh, Khoa học Thần kinh, Khoa Thần kinh, Đại học tổng hợp Rumania, Rumania

- Từ 2007-2011 : Bác sĩ, Khoa Thần kinh, Bệnh viện Lão khoa Trung ương

- Từ 2011-2015 : Phó Trưởng khoa Thần kinh, Bệnh viện Lão khoa Trung ương

- Từ 03/2015-05/2015 : Trưởng khoa Thần kinh, Bệnh viện Lão khoa Trung ương

- Từ 05/2015-06/2021 : Trưởng khoa Khám bệnh, Bệnh viện Lão khoa Trung ương

- 06/2021- nay : Phó Giám đốc Bệnh viện Lão khoa Trung ương

- Từ 2001 – nay : Giảng viên, Bộ môn Thần kinh, Trường Đại học Y Hà Nội

- Từ 2018 - nay : Giảng viên chính, Bộ môn Thần kinh, Trường Đại học Y Hà Nội

Chức vụ hiện nay : Phó giám đốc Bệnh viện Lão khoa Trung ương

Giảng viên chính, Bộ môn Thần kinh, Trường Đại học Y Hà Nội

Chức vụ cao nhất đã qua : Trưởng khoa Thần kinh, Bệnh viện Lão khoa Trung ương

Trưởng khoa Khám bệnh – Bệnh viện Lão khoa Trung ương

Cơ quan công tác hiện nay :

Bộ môn Thần kinh - Trường Đại học Y Hà Nội - Số 1 Tôn Thất Tùng, Đống Đa, Hà Nội

Bệnh viện Lão khoa Trung ương – Số 1A Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại cơ quan : 024. 35764558

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo :

- Được cấp bằng ĐH ngày 31 tháng 08 năm 1996, số văn bằng: B02726, ngành : Y học, chuyên ngành : Bác sĩ đa khoa ; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Y Hà Nội – Việt Nam

- Được cấp bằng Thạc sỹ ngày 01 tháng 12 năm 2006, số văn bằng: 1045, ngành : Y học, chuyên ngành : Thần kinh ; Nơi cấp bằng Thạc sỹ (trường, nước): Trường Đại học Y Hà Nội – Việt Nam

- Được cấp bằng Tiến sỹ ngày 16 tháng 03 năm 2012, số văn bằng: 00074 ngành : Y học, chuyên ngành : Thần kinh ; Nơi cấp bằng Tiến sỹ (trường, nước): Trường Đại học Y Hà Nội – Việt Nam

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm ..., ngành:, chuyên ngành:
Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm ,
ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Y Hà Nội

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Y học

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- **Sàng lọc, chẩn đoán sớm và điều trị, quản lý một số bệnh lý thần kinh như: Parkinson, Bệnh Alzheimer, hội chứng Sa sút trí tuệ, động kinh, đột quỵ.**

- **Các hội chứng lão khoa ở người cao tuổi: Rối loạn dáng đi và ngã, Hội chứng dễ bị tổn thương, tình trạng sử dụng nhiều thuốc, đau, sa sút trí tuệ, sarcopenia, trầm cảm, rối loạn giấc ngủ, tiểu không tự chủ, đa bệnh lý và chất lượng cuộc sống.**

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 04 học viên cao học và 03 Bác sỹ nội trú bảo vệ thành công luận văn trình độ Thạc sỹ;

- Đã hướng dẫn (Hướng dẫn phụ) một nghiên cứu sinh bảo vệ thành công luận án tiến sỹ.

- Đã hoàn thành 09 đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: đã hoàn thành 09 đề tài cấp cơ sở Bệnh viện Lão khoa Trung ương;

- Đã công bố 70 bài báo khoa học, trong đó 06 bài báo khoa học trên tạp chí chuyên ngành quốc tế có uy tín (ISI) với chỉ số ảnh hưởng cao thuộc nhóm Q1 và Q2;

- Đã được cấp (số lượng) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản: Chủ biên, tham gia biên soạn và biên dịch cho 01 cuốn sách chuyên khảo và 02 giáo trình và 04 sách tham khảo và sách dịch.

+ Sách chuyên khảo: 01 cuốn: Động kinh, Nhà xuất bản Y học, năm 2005; tham gia viết từ trang 57-74.

+ Sách giáo trình:

- Giáo trình Thần kinh học – Đại học Y Vinh (chủ biên), xuất bản lần đầu 2016, và tái bản lần 1 năm 2023; tham gia biên soạn từ trang 93-120; 135-148; 155-161; 202-266; 292-302.

- Bệnh học Thần kinh, giáo trình dành cho Sau đại học, nhà xuất bản Y học, năm 2022, tham gia biên soạn từ trang: 201-226, 492-509 và 711-748.

+ Sách tham khảo và sách dịch:

- Tạp chí Đột quỵ quốc tế, phiên bản tiếng Việt, Nhà xuất bản Thế giới, năm 2016.

- Điều trị động kinh, Nhà xuất bản Y học, năm 2009.

- Cơ sở của lâm sàng tâm thần học, Nhà xuất bản y học, năm 2003.

- Triệu chứng học Thần kinh, Nhà xuất bản Y học, năm 2010.

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Bằng khen của Ban chấp hành công đoàn Y tế Việt Nam năm 2022 về phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng Công đoàn vững mạnh năm 2021

- Bằng khen Bộ Trưởng Bộ Y tế năm 2021 về hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh và điều trị bệnh nhân COVID-19 tại các tỉnh, thành phố phía Nam

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Trung thành với tổ quốc Việt Nam, tha thiết yêu nghề, hết lòng thương yêu chăm sóc giáo dục sinh viên.

- Là một cán bộ giảng dạy mẫu mực, có tinh thần trách nhiệm cao, đồng thời là một cán bộ quản lý gương mẫu, hết lòng vì công việc, vì sự phát triển bền vững của Bệnh viện Lão khoa, kết hợp hài hòa để phát triển bệnh viện Lão khoa và cơ sở đào tạo của trường Đại học Y Hà Nội.

- Phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu, trung thực, lối sống khiêm tốn và giản dị.

- Quan hệ với đồng nghiệp tốt, với sinh viên, học viên đúng mực. Luôn chia sẻ kinh nghiệm và kiến thức cho sinh viên, học viên và đồng nghiệp.

- Chấp hành đầy đủ và đúng mọi nội quy, qui định trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học của nhà trường và các qui định của bệnh viện.

- Có đầy đủ giáo trình, giáo án, chuẩn bị bài đầy đủ khi lên lớp, lên lớp đúng giờ.

- Giảng dạy có chất lượng tốt, đạt hiệu quả rõ rệt, thể hiện có nhiều học viên và sinh viên giỏi. Đã kết hợp tốt giữa giảng dạy và nghiên cứu khoa học cũng như phục vụ bệnh nhân.

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, có nhiều đóng góp xây dựng đơn vị, nhà trường và bệnh viện.

- Tham gia các chương trình đào tạo nâng cao năng lực cho nhân viên y tế trong cả nước về lĩnh vực đột quy thông qua hai chương trình: Chương trình đột quy ABC, phối hợp giữa Bộ Y Tế, Hội Đột quy thế giới, Hội Thần kinh Việt Nam (đối tượng là các bác sỹ tham gia chẩn đoán, điều trị và quản lý bệnh nhân đột quy) và chương trình AVANT, được phối hợp giữa Tổng hội Y Học Việt Nam, Hội Thần kinh, Hội Phục Hồi chức năng Việt Nam, Hội phục hồi chức năng, Cộng hòa Áo (đối tượng đào tạo bao gồm bác sỹ, điều dưỡng, kỹ thuật viên phục hồi chức năng tham gia điều trị, chăm sóc và phục hồi chức năng cho bệnh nhân đột quy và người chăm sóc bệnh nhân đột quy).

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 24 năm

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2019-2020			1		76	509	585/559,6/280
2	2020-2021		1	1		56	357	413/454,4/280
3	2021-2022		1	2		48	235	283/403,4/310
03 năm học cuối								
4	2022-2023		1	1		52	312	364/360,3/310
5	2023-2024		1	1		28	320	348/338,2/310
6	2024-2025					48	318	366/319,4/310

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước (*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Anh, Pháp

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☐

- Học ĐH ☐ ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; tại nước:năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☒

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Trường Đại học Ngoại Ngữ; số bằng: B108033; năm cấp: 1998

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Vũ Duy Dũng		X	X		2014-2016	Trường Đại học Y Hà Nội	2017
2	Món Thị Uyên Hồng		X	X		2018-2020	Trường Đại học Y Hà Nội	2021
3	Nguyễn Quốc Đạt		X	X		2019-2021	Trường Đại học Y Hà Nội	2022
4	Hoàng Ngọc		X	X		2020-2023	Trường Đại học	2023

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	Dũng						Y Hà Nội	
5	Nguyễn Thị Hương		X	X		2022-2024	Trường Đại học Y Hà Nội	2024
6	Lê Văn Thắng		X	X		2021-2024	Trường Đại học Y Hà Nội	2024
7	Trần Thị Thơm		X	X		2021-2024	Trường Đại học Y Hà Nội	2024
8	Nguyễn Xuân Thanh	X			X	2020-2024	Trường Đại học Y Hà Nội	2025

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Trước khi được công nhận Tiến sĩ							
1	Động kinh	CK	Nhà xuất bản Y học	16	PGS.TS. Lê Quang Cường	Tham gia biên soạn : 57-73	QĐ số 1547/QĐ-YHN, ngày 20/07/2009
Sau khi được công nhận Tiến sĩ							
2	Giáo trình Thần kinh học	GT	Nhà xuất bản Y học ISBN: 978-604-66-5608-1	5	TS. Trần Viết Lực, PGS.TS. Dương Đình Chính và PGS.TS. Cao Trường Sinh	Tham gia biên soạn : 93-120; 135-148; 155-161; 202-266; 292-302	QĐ số 991/QĐ-ĐHYKV-SDH, ngày 21/6/2023
3	Bệnh học thần kinh	GT	Nhà Xuất bản Y học ISBN: 978-604-66-5809-2	22	PGS.TS. Nguyễn Thanh Bình	Tham gia biên soạn : 201-226, 492-508, 711-745	QĐ số 748/QĐ-ĐHYHN, ngày 07/04/2022

Trong đó: số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS:

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
<i>Sau khi được công nhận Tiến sĩ</i>					
1	Đánh giá các rối loạn thần kinh tự động và ảnh hưởng của các rối loạn đó lên tiến triển bệnh và chất lượng cuộc sống của bệnh nhân cao tuổi nhồi máu não	CN	Cơ sở	2014-2015	24/12/2015 Đạt
2	Nghiên cứu một số triệu chứng ngoài vận động ở bệnh nhân Parkinson và ảnh hưởng của các triệu chứng đó đối với chất lượng cuộc sống	CN	Cơ sở	2014-2015	24/12/2015 Đạt
3	Nghiên cứu khả năng ứng dụng trắc nghiệm VCAT trong sàng lọc suy giảm nhận thức ở người cao tuổi Việt Nam	CN	Cơ sở	2016-2017	17/04/2017 Đạt
4	Đánh giá ảnh hưởng của việc sử dụng thuốc hướng thần đối với nguy cơ ngã ở người cao tuổi	CN	Cơ sở	2016-2017	17/04/2017 Đạt
5	Nghiên cứu các biến chứng vận động trên bệnh nhân Parkinson quản lý tại Bệnh viện Lão khoa Trung ương	CN	Cơ sở	2020-2021	29/09/2021 Đạt
6	Ảnh hưởng của các rối loạn và biến chứng vận động đối với chất lượng cuộc sống của bệnh nhân Parkinson quản lý tại Bệnh viện Lão khoa Trung ương	CN	Cơ sở	2020-2021	29/09/2021 Đạt
7	Rối loạn giấc ngủ và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân suy giảm nhận thức nhẹ	CN	Cơ sở	2023-2024	19/07/2024 Đạt
8	Tình trạng mệt mỏi sau đột quỵ và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân sau đột quỵ	CN	Cơ sở	2023-2024	19/07/2024 Đạt
9		CN	Cơ sở	2024-2025	05/06/2025

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Đánh giá nhận thức ở người bệnh đái tháo đường type 2 cao tuổi tại Bệnh viện Lão khoa Trung ương					Đạt
--	--	--	--	--	-----

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
Trước khi được công nhận Tiến sĩ								
1.	Bước đầu đánh giá vai trò của các marker sinh học trong chẩn đoán sa sút trí tuệ	05		Tạp chí Y học Lâm sàng ISSN: 1859-3593			Số 25, 49-52	02/2008
2.	Bước đầu đánh giá tác dụng của Galantamin trong điều trị sa sút trí tuệ tại viện Lão khoa Quốc gia	05		Tạp chí Y học Thực hành ISSN: 1859-1663			Số 6, tập 610+611, 108-110	2008
3.	Nghiên cứu một số yếu tố nguy cơ liên quan bệnh tim mạch của hội chứng sa sút trí tuệ trên bệnh nhân Alzheimer	02		Tạp chí Nghiên cứu Y học ISSN: 2354-080X			Tập 68, số 03, 51-56	06/2010
4.	Nghiên cứu sự thay đổi của Beta Amyloid trong dịch não tủy của bệnh nhân mắc bệnh Alzheimer	01		Tạp chí Y học thực hành ISSN: 1859-1663			Tập 748, số 1, 17-19	2011
Sau khi được công nhận Tiến sĩ								
Các bài báo Quốc tế								
5.	Clinical Efficacy of Cerebrolysin and Cerebrolysin plus Nootropics in the Treatment of Patients with Acute Ischemic	17	X	CNS & Neurological Disorders – Drug Targets journal ISSN:	ISI, Q2		Tập 7, số 21, 621-630	08/2021

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	Stroke in Vietnam			1996-3181				
6.	Prevalence of Geriatric Syndromes Among Older Outpatients with Dementia	11	X	Dementia Geriatric Cognitive Disorder Extra ISSN: 1421-9824	ISI, Q2		Tập 14, Số 1, 89-95	09/2024
7.	Fear of Falling: Exploring Associated Factors among Elderly Residents in the Rural Communities of Vietnam	10	X	International Journal of Environmental Research and Public Health ISSN: 1660-4601	ISI, Q2		Tập 6, số 21, 691	05/2024
8.	A Multidomain Intervention Program for Older People with Dementia: A Pilot Study	09		Open Access Journal of Clinical Trials ISSN: 1179-1519	ISI, Q2		Tập 2023, số 15, 1-10	03/2023
9.	Health-Related Quality of Life among Older Adults with Dementia Living in Vietnamese Nursing Homes	11		International Journal of Environmental Research and Public Health ISSN: 1660-4601	ISI/Q2		Tập 21, số 135	01/2024
10.	Diagnostic value of cerebral vasospasm by transcranial doppler ultrasound in Vietnamese patients with subarachnoid hemorrhage	25		European Review for Medical and Pharmacological Sciences ISSN: 2284-0729	ISI		Tập 26, 1939-1944	2022
Các bài báo trong nước								
11.	Đặc điểm lâm sàng của một số rối loạn chức năng nhận thức trên bệnh nhân cao tuổi nhồi máu não	01	X	Tạp chí Nghiên cứu Y học ISSN: 2354-080X			Phụ trương 86, số 5, 95-99	10/2013
12.	Giá trị trắc nghiệm VCAT trong sàng lọc suy giảm nhận thức ở	02		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:			số 01, tập 449, 79-82	12/2016

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	người cao tuổi Việt Nam			1859-1868				
13.	Nghiên cứu ảnh hưởng của việc sử dụng thuốc hướng thần đối với nguy cơ ngã ở bệnh nhân cao tuổi	03		Tạp chí Y học Thực hành ISSN: 1859-1663			số 08, tập 1020, 188-191	2016
14.	Nghiên cứu ảnh hưởng của rối loạn thần kinh tự động đối với tiến triển và chất lượng cuộc sống của bệnh nhân cao tuổi nhồi máu não	01	X	Tạp chí Y học thực hành ISSN: 1859-1663			Số 01, tập 1031, 7-9	2017
15.	Đặc điểm lâm sàng và một số yếu tố liên quan đến các rối loạn vận động ở bệnh nhân Parkinson giai đoạn 3 và 4 theo Hoehn and Yahr.	03		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Số 01 và 02, tập 492, 263-267	07/2020
16.	Một số yếu tố liên quan đến dấu hiệu trầm cảm theo thang điểm PHQ-9 ở người bệnh loãng xương cao tuổi	05	X	Tạp chí Nghiên cứu Y học ISSN: 2354-080X			Tập 164, số 04, 43-51	2023
17.	Đặc điểm rối loạn nhận thức và tâm thần của bệnh nhân Parkinson có tăng huyết áp	03	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 526, số 02, 353-356	2023
18.	Mối liên quan giữa gánh nặng của người chăm sóc và các đặc điểm của người bệnh parkinson có tăng huyết áp	03	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 531, số 2, 186-189	2023
19.	Ứng dụng chương trình can thiệp nhận thức Spector trên người bệnh sa sút trí tuệ mạch máu	03		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 522, số 02, 143-147	2023
20.	Mối liên quan giữa các	04	X	Tạp chí Y học			Tập 538, số	2024

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	đặc điểm lão khoa và chất lượng cuộc sống ở người sa sút trí tuệ			Việt Nam ISSN: 1859-1868			01, 322-326	
21.	Một số yếu tố liên quan với tình trạng trầm cảm ở người bệnh suy dinh dưỡng cao tuổi	03	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 538, số 02, 206-211	2024
22.	Đánh giá khả năng vận động và một số yếu tố liên quan ở người bệnh Sa sút trí tuệ cao tuổi	03	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 539, số 02, 115-119	2024
23.	Associated Factors With Domains Of Comprehensive Geriatric Assessment In Older Post-Stroke Patients	04	X	Tạp chí Nghiên cứu Y học ISSN: 2354-080X			Tập 173, Số 12E13, 94-100	2023
24.	Bước đầu đánh giá kết quả của can thiệp đa yếu tố trên chức năng thể chất của người bệnh mắc sa sút trí tuệ tại viện dưỡng lão	04		Tạp chí Nghiên cứu Y học ISSN: 2354-080X			Tập 178, số 5, 170-178	2024
25.	Some related factors with fatigue status in elderly post-stroke patients	04		Tạp chí Y dược học Quân sự ISSN: 1859-0748			Số 04, 127-138	2024
26.	Lower limb strength and associated factors among older patients with dementia	03	X	Tạp chí Nghiên cứu Y học ISSN: 2354-080X			Tập 177, số 04E4, 39-47	2024
27.	Hội chứng dễ bị tổn thương và một số yếu tố liên quan ở người bệnh cao tuổi nhồi máu não cấp tại Bệnh viện Hữu Nghị Đa khoa Nghệ An	04		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 529, số 01, 344-347	2023
28.	Mối liên quan giữa chất lượng cuộc sống và một số hội chứng lão khoa trên bệnh	03	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 538, số 2, 92-96	2024

	nhân Parkinson							
29.	Trầm cảm và một số yếu tố liên quan trên người bệnh Sarcopenia cao tuổi tại bệnh viện Lão khoa Trung ương	04		Tạp chí Y dược lâm sàng 108 ISSN: 1859-2872			Hội nghị trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm chuyên môn Quân y Việt-Lào lần thứ VII năm 2022, 177-183	2022
30.	Hội chứng dễ bị tổn thương theo thang điểm SEGA ở người cao tuổi mắc đái tháo đường typ 2 tại bệnh viện 19-8	06	X	Tạp chí Nghiên cứu Y học ISSN: 2354-080X			Tập 175, số 2, 53-63	2024
31.	Đau mạn tính trên bệnh nhân cao tuổi có loãng xương	05		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 520, số 02, 250-253	2022
32.	Hội chứng dễ bị tổn thương và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân loãng xương cao tuổi	04	X	Tạp chí Nghiên cứu Y học ISSN: 2354-080X			Tập 164, số 03, 170-179	2023
33.	Sức mạnh cơ tay và một số yếu tố liên quan ở người bệnh Parkinson cao tuổi	03	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 534, số 1B, 313-318	2024
34.	Trầm cảm và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân loãng xương cao tuổi tại bệnh viện Lão khoa Trung ương	04		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 519, số 2, 262-266	2022
35.	Trầm cảm và các yếu tố liên quan trên người bệnh sa sút trí tuệ	03	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 536, số 1B, 180-184	2024
36.	Thực trạng ngã ở người cao tuổi có thoái hóa khớp gối nguyên phát.	04		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 532, số 1, 213-216	2023

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

37.	Tình trạng trầm cảm ở người bệnh suy dinh dưỡng cao tuổi tại bệnh viện Lão khoa Trung ương năm 2023	02	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 536, số 1B, 70-74	2024
38.	Một số hội chứng lão khoa và mối liên quan với tình trạng dinh dưỡng ở người bệnh cao tuổi có suy giảm nhận thức nhẹ	03	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 535, số 1B, 91-94	2024
39.	Thực trạng sử dụng nhiều thuốc ở người bệnh cao tuổi điều trị ngoại trú tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình	04		Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 532, số 1, 239-242	11/2023
40.	Evaluation of some common geriatric syndromes and their relationship with the quality of life among older patients with knee osteoarthritis	03	X	Tạp chí Y dược học quân sự ISSN: 1859-0748			Tập 49 số 4, 115-126	2024
41.	Một số bệnh đồng mắc và hội chứng lão khoa ở người bệnh Parkinson cao tuổi	03	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 549, số 01, 232-236	2025
42.	Một số yếu tố liên quan với chức năng thể chất ở bệnh nhân cao tuổi có thoái hóa khớp gối	05		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 534, số 1B, 234-238	2024
43.	Một số yếu tố liên quan với hội chứng dễ bị tổn thương ở người bệnh Parkinson	04	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 548, số 3, 221-225	03/2025
44.	Thực trạng ngã ở người bệnh cao tuổi sau đột quỵ tại bệnh viện Lão khoa Trung ương	03	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 539, số 01, 271-274	06/2024
45.	Comprehensive geriatric assessment in	03		Tạp chí Nghiên cứu Y học			Tập 166, số 5E12, 148-	2023

	older post-stroke patients: A cross-sectional study			ISSN: 2354-080X			154	
46.	Tình trạng đa bệnh lý của người bệnh cao tuổi nhồi máu não lần đầu	04		Tạp chí Nghiên cứu Y học ISSN: 2354-080X			Tập 170, số 09, 116-124	2023
47.	Đánh giá nguy cơ ngã ở người bệnh cao tuổi sau đột quỵ	03		Tạp chí Sinh lý học Việt Nam ISSN: 1859-2376			Tập 28, số 1, 8-14	2024
48.	Factors related to risk of fall among older post stroke patients	03	X	Tạp chí Nghiên cứu Y học ISSN: 2354-080X			Tập 177, số 4E4, 39-47	2024
49.	Hội chứng lão khoa và mối liên quan với mức độ hoạt động thể lực ở người bệnh đái tháo đường cao tuổi chưa kiểm soát đường huyết	04	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 548, số 3, 83-87	03/2025
50.	Nutritional status in older patients with Parkinson's disease and associated factors	03	X	Tạp chí Nghiên cứu y học ISSN: 2354-080X			Tập 177, số 4E4, 64-73	2024
51.	Các hội chứng lão khoa và bệnh đồng mắc ở người loãng xương cao tuổi	04		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 526, số 2, 88-93	2023
52.	Prevalence of fall and some factors associated with falls in older people with dementia	03	X	Tạp chí Sinh lý học ISSN: 1859-2376			Tập 27, số 3, 77-83	2023
53.	Factors related to dependencies among older patients with Parkinson' disease	03	X	Tạp chí Y học lâm sàng Bệnh viện Trung ương Huế ISSN: 1859-3895			Tập 17, số 02, 26-33	2025
54.	Một số yếu tố liên quan với đau mạn tính ở người bệnh đái tháo đường tít 2 cao tuổi	04	X	Tạp chí Nghiên cứu Y học ISSN: 2354-080X			Tập 167, số 6, 176-184	2023

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

55.	Một số yếu tố liên quan tới suy dinh dưỡng ở người bệnh tăng huyết áp cao tuổi	02		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 538, số 2, 73-77	2024
56.	Một số yếu tố liên quan với rối loạn giấc ngủ trên người bệnh Parkinson	03	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 539, số 01,	2024
57.	Đặc điểm hoạt động chức năng hàng ngày ở người bệnh Parkinson cao tuổi	04	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 549, số 01, 72-76	2025
58.	Association between lower body strength and related factors in community-dwelling older adults	04	X	Tạp chí Nghiên cứu y học ISSN: 2354-080X			Tập 166, số 5E12, 140-147	2023
59.	Thực trạng suy dinh dưỡng ở người bệnh cao tuổi tại bệnh viện Lão khoa Trung ương	03		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 533, số 1, 266-271	2023
60.	Assessment of mobility and related factors among older patients with osteoporosis	03	X	Tạp chí Nghiên cứu Y học ISSN: 2354-080X			Tập 177, số 4E4, 24-31	2024
61.	Factors that related with sleep disturbance among older nursing home residents with dementia	04	X	Tạp chí Nghiên cứu y học ISSN: 2354-080X			Tập 177, số 4E4, 57-63	2024
62.	Đánh giá hội chứng dễ bị tổn thương theo thang điểm SEGA ở người bệnh cao tuổi bị đột quỵ nhồi máu não cấp tại bệnh viện đa khoa Bắc Giang	03		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 531, số 2, 246-250	2023
63.	Depressive symptom and geriatric characteristics in dementia patients at National Geriatric Hospital	04	X	Tạp chí Y dược học Quân sự ISSN: 1859-0748			Tập 50, số 4, 111-119	2025

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

64.	Geriatric syndromes and nutrition status in elderly osteoarthritis patients	04	X	Tạp chí Nghiên cứu Y học ISSN: 2354-080X			Tập 166, 5E12, 120-129	2023
65.	Mối liên quan giữa đau và một số hội chứng Lão khoa trên người bệnh Parkinson cao tuổi	02	X	Tạp chí Y học lâm sàng Bệnh viện Trung ương Huế ISSN: 1859-3895			Tập 17, số 4, trang 122-126	2025
66.	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và đau mạn tính bệnh nhân cao tuổi có thoái hóa khớp gối nguyên phát	04	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 531, số 2, 49-54	2023
67.	Sarcopenia ở người bệnh cao tuổi thoái hóa khớp gối nguyên phát	04		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 522, số 2, 284-288	2023
68.	Đặc điểm đau trên người bệnh Parkinson cao tuổi tại Bệnh viện Lão khoa trung ương	03	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868			Tập 550, số 3, 62-66	2025
69.	Factors related to physical activity levels among older diabetic patients with uncontrolled blood glucose	04		Tạp chí Nghiên cứu Y học ISSN: 2354-080X			Tập 190, số 5E16, 103-111	2025
70.	Prevalance of malnutrition and risk of malnutrition and related factors in uncontrolled type 2 diabetic older patients	04		Tạp chí Nghiên cứu Y học ISSN: 2354-080X			Tập 190, số 5E16, 215-225	2025

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được được cấp bằng TS: **3 bài (Số thứ tự là: 5, 6, 7)**

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
----	------------------------	------------	------------------	---	---	----------------	--------------------

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					

- Trong đó: số bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					

- Trong đó: số tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						
2						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH, CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì ... nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: CTKH ☐ ; CTKH ☐

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: CTKH ☐

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 21 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Trần Việt Lực